TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **249**/2024/HS-ST
Ngày: 23/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh; Bà Trần Thị Oanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2024/TLST-HS ngày 17/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2024/HSST-QĐ ngày 15/8/2024, đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Hồng Đ; Sinh năm: 2004**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HTTT: Phường T, thị xã N, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Sinh viên năm thứ 2 Trường Cao đẳng nghề Bách Khoa Hà Nội; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Hồng S; Con bà: Đồng Thị T; Gia đình Bị cáo có 02 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ/Con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**; **Sinh năm: 1993;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HTTT: Khu 11, xã H, huyện T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Con ông: Nguyễn Văn N; Con bà: Nguyễn Thị M; Gia đình Bị cáo có 03 anh em, Bị cáo là con thứ ba; Vợ: Lừ Thị G; Bị cáo có 02 con

(Con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020); Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

Người bào chữa cho Bị cáo Nguyễn Tiến T: Luật sư Nguyễn Ánh T và Luật sư Nguyễn Thị H; Thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ liên hệ: Văn phòng Luật sư Nguyễn Anh; Số 208 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

(Có mặt: Các Bị cáo và Luật sư Thơm; Vắng mặt Luật sư Hường)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, tổ công tác Công an phường P, quận N, thành phố Hà Nội tuần tra kiểm soát tại khu vực ngõ E đường L, tổ F, phường P, quận N, thành phố Hà Nội phát hiện Hoàng Hồng Đ đang ngồi trên xe máy sát vỉa hè cùng với 02 nam thanh niên đang ngồi trên xe máy dưới lòng đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qúa trình kiểm tra, 02 nam thanh niên ngồi trên xe máy dưới lòng đường bỏ chạy, còn lại Hoàng Hồng Đ bị tổ công tác giữ lại. Tại chỗ, Hoàng Hồng Đ khai nhận đang mang ma túy Tobaco đi bán đồng thời tự lấy ra từ trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc 01 túi nilông, bên ngoài in chữ GOLDEN AMERICAN, kích thước (10x10)cm, bên trong có chứa sợi thảo mộc khô. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng, đưa Đ về trụ sở Cong an phường P để điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ gồm có: 01 túi nilông có in chữ GOLDEN AMERICAN có kích thước (10x10)cm, bên trong chứa sợi thảo mộc khô màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, gắn sim *(Đã qua sử dụng);* 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, gắn sim *(Đã qua sử dụng);* 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 21L1-209.43;

Tại Kết luận giám định số: 1070/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K, Công an thành phố H, kết luận như sau: *"Thảo mộc khô màu vàng bên trong 01 túi nilông in chữ GOLDEN AMERICA có ma túy loại MDMB-4en-PINACA, khối lượng: 8,391 gam./."*

Qúa trình điều tra, xác định: Hoàng Hồng Đ là đối tượng sử dụng ma túy T và thường mua của Nguyễn Tiến T1 có tài khoản Zalo "Hoànn Hip" để sử dụng. Ngày 13/01/2024, Đ sử dụng tài khoản Zalo "Đ tắc" của Đ liên hệ với tài khoản Zalo "Hoànn Hipp" của Nguyễn Tiến T1 và đặt mua 300.000 đồng ma

túy Tobaco, yêu cầu ship đến ngõ A L. T1 đồng ý và báo với Đ tiền S là 80.000 đồng. T1 báo Đ chuyển khoản đến số tài khoản 00368893508 mang tên Nguyen Tien T tại Ngân hàng TMCP Q *(M).* Tuy nhiên, do không còn tiền nên Đ đề nghị chuyển khoản 100.000 đồng cho T1 vào số tài khoản nêu trên, đưa 100.000 đồng cho S1 và nợ 180.000 đồng thì T1 đồng ý. Sau khi chuyển tiền, khoảng 01 tiếng sau có 01 người đàn ông mặc áo G đến đưa cho Đ 01 gói nilông có chữ GOLDEN AMERICAN kích thước (10x10)cm và đưa thêm 01 gói nhỏ. Đ đưa 100.000 đồng cho người Shipper. Đ mang số ma túy T mua được về phòng và sử dụng hết gói nhỏ được tặng bằng hình thức hút qua điếu cày, số ma túy còn lại Đ cất ở trong phòng để bán kiếm lời. Sau đó, Đ sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook "Đ tắc" của mình truy cập vào nhóm kín T5 đăng bán T kèm theo số điện thoại của Đ. Khoảng 14 giờ ngày 22/01/2024, Đ nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger của người sử dụng tài khoản Facebook "N" hỏi mua 300.000 đồng ma túy Tobaco. Đ đồng ý bán và thỏa thuận với khách giá T là 300.000 đồng/01 gói, tiền ship hết 100.000 đồng, tổng là 400.000 đồng. Đ và "Nguyễn N" hẹn giao ma túy ở ngõ E đường L, phường P, quận N, thành phố Hà Nội. Sau đó, Đ lấy gói ma túy mua được trước đó cất vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 21L1-209.43 đến điểm hẹn. Tại đây, Đ gặp 02 nam thanh niên *(Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của 02 người này).* Khi 02 bên đang giao dịch thì bị tổ công tác Công an phường P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng, 02 nam thanh niên nêu trên đã bỏ chạy, Đ cùng vật chứng được đưa về trụ sở Công an phường P để điều tra, làm rõ.

Đối với số tài khoản 00368893508 mang tên Nguyen Tien T2 mở tại Ngân hàng TMCP Q *(M)* cũng như nguồn gốc ma túy: Qúa trình điều tra xác định tài khoản Ngân hàng nêu trên do Nguyễn Tiến T1 đứng tên đăng ký, sử dụng. Ngày 19/4/2024, Nguyễn Tiến T1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đầu thú và khai nhận vào khoảng đầu tháng 01/2024, T1 xuống Hà Nội tìm việc làm. Sau đó, T1 vào các hội nhóm về Tobaco trên mạng xã hội Telegram thì thấy các bài viết tuyển cộng tác viên bán hàng. T1 nhắn tin cho 01 tài khoản *(T1 không nhớ tên chủ tài khoản)* để xin làm cộng tác viên. Người này đồng ý và gửi qua S1 cho T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, gắn sim 0368.893.508 để T1 mở tài khoản Ngân hàng *(T1 mở tài khoản Online thông qua App Ngân hàng M),* sau đó T1 sử dụng dịch vụ "mở số tài khoản trùng với số điện thoại" của Ngân hàng M để có số tài khoản 00368893508 *(chỉ thêm 01 số "0" so với số điện thoại, T1 làm việc này theo yêu cầu của người cho T1 làm cộng tác viên).* Ngoài ra, chiếc điện thoại này có sẵn các tài khoản Telegram, Z và F đều mang tên "Hoànn Hípp". Người cộng tác với T1 yêu cầu T1 vào các hội nhóm về ma

túy T trên Facebook để giao bán ma túy Tobaco đồng thời để lại số điện thoại 0368893508 cho khách liên lạc. Khi có người hỏi mua ma túy Tobaco, T1 sẽ yêu cầu khách báo cho T1 lượng hàng cần mua cũng như địa chỉ để giao hàng, sau đó T1 sẽ báo lại cho người cộng tác và người này sẽ phụ trách việc giao ma túy cho khách, trong trường hợp có khách hỏi cụ thể về tiền ship ma túy thì người này cho T1 được báo với khách số tiền 60.000 đồng đến 90.000 đồng *(khoản tiền này T1 không được thu).* Với đơn hàng 200.000 đồng thì T1 được trích lại 20.000 đồng, đơn hàng 300.000 đồng thì được 60.000 đồng, đơn hàng 400.000 đồng thì được 80.000 đồng, đơn hàng 500.000 đồng thì được 100.000 đồng, khách mua sẽ thanh toán số tiền mua hàng vào tài khoản Ngân hàng nêu trên của T1, sau đó T1 sẽ chuyển hết số tiền cho người cộng tác với T1, sau đó người này sẽ chuyển cho T1 số tiền T1 được hưởng. Thông thường vào cuối ngày hoặc sang ngày hôm sau, T1 sẽ chuyển tiền lại cho người bán ma túy, mỗi lần người này yêu cầu T1 chuyển vào 01 tài khoản khác nhau nên T1 không nhớ. Do T1 là người mới nên người bán bảo T1 đăng các bài viết có kèm chương trình khuyến mãi cho khách, nếu khách mua hàng sẽ được tặng kèm theo 01 gói nhỏ Tobaco. Ngày 13/01/2024, có 01 tài khoản Zalo tên "Đ tắc" nhắn tin vào tài khoản "Hoànn Hípp" do T1 quản lý hỏi mua 300.000 đồng ma túy Tobaco, hẹn giao đến ngõ A L, phường K, quận T, Hà Nội. Người này có hỏi T1 về tổng tiền cả ship thì T1 báo lại là 380.000 đồng. "Đ tắc" chuyển khoản cho T1 100.000 đồng, đưa cho shipper 100.000 đồng và nợ 180.000 đồng, T1 đồng ý. Việc giao dịch sau đó diễn ra như nêu trên. Đến khoảng đầu tháng 4/2024, T1 không làm nữa và thông báo lại cho người bán thì có người đến lấy lại chiếc điện thoại Redmi nêu trên khi T1 đang ở khu vực nghĩa trang M1. Hiện tại, tài khoản Ngân hàng nêu trên vẫn do người bán ma túy sử dụng. T1 khai khi tham gia vào các hội nhóm T, T1 hiểu và nhận thức rõ đây là các chất ma túy bị Nhà nước cấm buôn bán và sử dụng. Việc T1 khai nhận làm cộng tác viên bán ma túy, ngoài lời khai của Bị cáo, không có tài liệu nào khác xác định được người mua, số tiền, lượng ma túy, địa điểm giao nhận cụ thể nên không đủ căn cứ xác định Bị cáo T1 mua bán ma túy nhiều lần.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook "N" là người đặt mua ma túy của Hoàng Hồng Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không phát hiện được "Nguyễn N", nên không có căn cứ để xử lý;

Đối với số điện thoại 0368.893.508 Nguyễn Tiến T1 sử dụng để mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định đây là số điện thoại do ông Trần Văn N1 *(Sinh năm 1975; Trú tại: Thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam)* đứng tên đăng ký. Qúa trình xác minh, ông N1 không biết, không sử dụng số điện thoại nêu

trên và không có quan hệ gì với Nguyễn Tiến T1. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha BKS: 21L1-209.43 của Hoàng Hồng Đ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Đ mua vào khoảng tháng 01/2023, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật;

Qúa trình điều tra, các Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các Bị cáo như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 183/CT-VKSNTL ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: *"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

***1**. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các Bị cáo về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi các Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.

Ý kiến của Người bào chữa cho Bị cáo Nguyễn Tiến T1: Xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Bị cáo Nguyễn Tiến T1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo T1 có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trước khi phạm tội Bị cáo T1 có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; Sau khi phạm tội, Bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các Bị cáo thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng mức hình phạt đầu khung phạt tù 02 năm đối với các Bị cáo, cũng là bài học để các Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội;

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trước khi phạm tội các Bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Sau khi phạm tội, Bị cáo T1 đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số; Gia đình Bị cáo Đ có công với Cách mạng nên các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Kiểm sát viên kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo Đ và T1 từ 30 đến 36 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ gồm có: 01 phong bì niêm phong mép dán có chữ ký của Hoàng Hồng Đ và Giám định viên; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước công cụ, phương tiện phạm tội của Bị cáo Đ gồm có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, gắn sim *(Đã qua sử dụng) và* 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 21L1-209.43; Trả lại Bị cáo Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, gắn sim *(Đã qua sử dụng),* tạm giữ của Bị cáo nhưng không phải là vật chứng; Buộc Bị cáo T1 nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do Bị cáo phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác

đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, tại khu vực ngõ E, đường L, tổ F, phường P, quận N, thành phố Hà Nội, Hoàng Hồng Đ đang thực hiện hành vi bán trái phép 01 túi nilông bên trong có chứa thảo mộc khô màu vàng là ma túy loại MDMB-4en-PINACA, khối lượng: 8,391 gam thì bị tổ công tác Công an phường P, quận N, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số ma túy nêu trên Đ mua của Nguyễn Tiến T1. Các Bị cáo Đ và T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Hành vi nêu trên của Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà N2 về chế độ quản lý các chất ma túy. Các Bị cáo thực hiện hành vi: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ là hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng các Bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy, các Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhận thấy: Trước khi phạm tội các Bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Sau khi phạm tội, Bị cáo T1 đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số; Gia đình Bị cáo Đ có công với Cách mạng nên các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo T3 đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với mức hình phạt áp dụng đối với các Bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các Bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét vai trò thực hiện

hành vi phạm tội của Bị cáo Nguyễn Tiến T1, là Người bán ma túy cho Bị cáo Hoàng Hồng Đ nên áp dụng mức hình phạt đối với Bị cáo T1 cao hơn Bị cáo Đ.

[4] Về ý kiến của Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đầu khung, phạt tù 02 năm đối với Bị cáo T1 là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận;

[5] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không;

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Đ1 a, b Khoản 2, Đ1 a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 phong bì niêm phong mép dán có chữ ký của Hoàng Hồng Đ và Giám định viên; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước công cụ, phương tiện phạm tội của Bị cáo Đ gồm có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, gắn sim *(Đã qua sử dụng) và* 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 21L1-209.43; Trả lại Bị cáo Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, gắn sim *(Đã qua sử dụng),* tạm giữ của Bị cáo nhưng không phải là vật chứng; Buộc Bị cáo T1 nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng),* là tiền do Bị cáo phạm tội mà có, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Bị cáo, Người bào chữa của Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Hồng Đ và Nguyễn Tiến T1 phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Hồng Đ 24** *(Hai mươi bốn)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2024.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến T1 30** *(Ba mươi)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Đ1 a, b Khoản 2, Đ1 a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mép dán có chữ ký của Hoàng Hồng Đ và Giám định viên; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, gắn sim *(Đã qua sử dụng) và* 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 21L1-209.43; Trả lại Bị cáo Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, gắn sim *(Đã qua sử dụng)*, *(Có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 272 ngày 14/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).*

Buộc Bị cáo T1 nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng);*

Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q1, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo Đ và T1, mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- Các Bị cáo; Người bào chữa;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Lệ Thủy

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Lệ Thủy

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;

- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Lệ Thủy

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Lệ T4

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.